

Bản án số: 06/2020/HS-ST
Ngày: 10/01/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH TT H

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Quang Bình .

Các hội thẩm nhân dân:

1. bà Nguyễn Thị Thanh, nghề nghiệp: giáo viên trường trung học cơ sở
Tôn Thất Tùng, thành phố H

2. bà Trần Thị Thanh Xuân

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thuận, là thư ký Tòa án nhân dân thành phố
H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: ông
Nguyễn Thanh Minh. Kiểm sát viên .

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố H (60
Nguyễn Huệ- thành phố H) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ
lý số 292/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án
ra xét xử số 270/2019/QĐXXST- HS, ngày 26 tháng 12 năm 2019, đối với bị
cáo:

Họ và tên: Trần N L; sinh ngày: 27 tháng 02 năm 2003, tại tỉnhTTH, tính
đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là 16 tuổi 5 tháng 9 ngày. Nơi cư trú:
287 đường Trần Huy L, phường Phú H, tỉnhTTH; nghề nghiệp: không, đang là
học sinh; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt
Nam; con ông: Trần Ng và bà Trần Thị Thu Đ; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự:
không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú",
bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

-Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

1/ ông Trần Ng, sinh năm 1963

Địa chỉ: 287 đường Trần Huy L, phường Phú H, tỉnhTTH (có mặt).

2/ bà Trần Thị Thu Đ, sinh năm 1970

Địa chỉ: 287 đường Trần Huy L, phường Phú H, tỉnhTTH (có mặt).

-Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ bà Hồ Thị N, sinh năm 1982

Địa chỉ: 128 Ứng B, phường VD, thành phố H, tỉnhTTH (có mặt)

2/ bà Châu Thị Thu E, sinh năm 1956

Địa chỉ: 128 Ưng B, phường VD, thành phố H, tỉnh TTH (có mặt)
-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
1/ anh Trương Công N, sinh năm 1998
Địa chỉ: xã Tân Bình N, huyện Thăng B, tỉnh QN (vắng mặt)
2/ Bùi Bảo L, sinh ngày 9/2/2012
Địa chỉ: 128 Ưng B, phường VD, thành phố H, tỉnh TTH (có mặt)
2/ Bùi Bảo P, sinh ngày 5/8/2010
Địa chỉ: 128 Ưng B, phường VD, thành phố H, tỉnh TTH (có mặt)
Người đại diện hợp pháp của Bùi Bảo L và Bùi Bảo P là bà Hồ Thị N.
-Người bào chữa cho bị cáo Trần N L là ông Trần Phước Hải- Trợ giúp
viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh TTH. (có mặt).
-Người làm chứng:
Anh Nguyễn Đức L(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ phút ngày 08/8/2019, Trần N L đến quán nhậu Song Trúc ở số 15/6 đường LND, phường Phú Th, thành phố H để làm việc thì chợt nhớ khi ra khỏi nhà quên tắt bếp ga. L quan sát thấy xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 92H1-161.70 của anh Trương Công N là nhân viên của quán nhậu, đang dựng ở trước quán, có sẵn chìa khóa cắm ở ổ xe nên L đã tự ý lấy xe mô tô điều khiển về nhà của mình để tắt bếp ga. L điều khiển xe mô tô đi từ đường LND, qua đường Lê Dể về nhà ở số 287 đường Trần Huy L, phường Phú H, thành phố H. Khi đang lưu thông trên đường Lê D theo hướng cầu Dã V đến cầu Phú X, đoạn ngang qua trước cột điện số 98 đường Lê D, phường Phú Th, thành phố H, do không quan sát giảm tốc độ khi có người đi bộ qua đường nên đã tông vào anh Bùi Văn Ln, đang đi bộ từ bên phải sang bên trái đường theo hướng đi của L gây tai nạn, làm anh Ln ngã xuống đường bị thương tích ở đầu, L bị xây xát nhẹ. Sau khi gây tai nạn, L dựng xe dậy quay đầu xe nổ máy chạy trốn khỏi hiện trường.

Hậu quả: Anh Bùi Văn Ln bị thương ở đầu được mọi người đưa đi cấp cứu ở Bệnh viện trung ương H cho đến ngày 15/8/2019 thì chết. Xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 92H1-161.70 bị hư hỏng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô Honda Vision biển số 92H1-161.70.

*Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 205-19/TT ngày 11/09/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh TTH đã kết luận:

1. Chẩn đoán pháp y: chấn thương sọ não tụ máu nội sọ lan tỏa.
2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng do tai nạn giao thông. Loại trừ mọi nguyên nhân khác.

*Tại Bản kết luận định giá tài sản số 255/KL-HĐĐG ngày 26/09/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H đã kết luận xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 92H1-161.70 bị hư hỏng thiệt hại là 616.000 đồng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Đường Lê Đạo xảy ra tai nạn giao thông có chiều rộng là 15m50, đường rải nhựa bằng phẳng. Giữa đường có vạch kẻ liền nét chia thành 02 chiều xe chạy.

Quan sát hiện trường vụ tai nạn giao thông đường Lê D, hướng từ cầu Giã V đến cầu Phú X theo hướng khám nghiệm từ trái qua phải, lấy mép đường bên phải làm lề chuẩn. Lấy cột điện số 98 làm mốc của vụ tai nạn kéo một đường thẳng vuông góc ra đường một đoạn dài 2m70 từ đó kéo một đường thẳng vuông góc hướng cầu Phú X đến điểm đầu vết cày 1 một đoạn dài 4m40.

Vết cày 1 có kích thước dài 3m05. Có chiều hướng từ cầu Giã V đến cầu Phú X. Điểm đầu vết cày cách lề chuẩn một đoạn dài 1m90, điểm cuối cách lề chuẩn một đoạn dài 0m90. Vết cày 2 có kích thước dài 1m75 có chiều hướng từ cầu Giã V đến cầu Phú X, điểm đầu vết cày cách lề chuẩn một đoạn dài 1m60 cách điểm đầu vết cày 1 một đoạn dài 2m70, điểm cuối vết cày cách lề chuẩn một đoạn dài 1m05. Vết cày 3 có kích thước dài 3m60 có chiều hướng cầu Giã V đến cầu Phú X, điểm đầu vết cày cách lề chuẩn một đoạn dài 0m87, cách điểm cuối vết cày 1 một đoạn dài 0m30, cách điểm cuối vết cày 2 một đoạn dài 0m40, điểm cuối vết cày cách lề chuẩn một đoạn dài 2m10. Vũng máu có kích thước 0m05 x 0m05, tâm vũng máu cách lề chuẩn một đoạn dài 0m75, cách điểm đầu vết cày 3 một đoạn dài 1m00.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 92H1-161.70 xác định:

Mặt ngoài bên phải man trước bên phải bị dính chất rõ một vùng kích thước 0m17 x 0m05, vùng xước thấp nhất cách mặt đất 0m62. Kính chiếu hậu bên trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Mặt ngoài phía trước man bên trái bị nứt vỡ và dính chất màu đen một vùng 0m13 x 0m10. Cách mặt đất 0m42. Đầu mút bên trái chân chống giữa bị chà xước làm mới kim loại. Đầu mút càng gác chân chống giữa bên trái bị chà xước làm mới kim loại.

Kết quả thực nghiệm điều tra xác định:

Quan sát hiện trường trên đường Lê D, thành phố H, đường Lê Đạo xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, được rải nhựa bằng phẳng, rộng 15m50, giữa đường có vạch kẻ liền nét chia đường thành 2 chiều xe chạy, hướng khám nghiệm từ cầu Dã V về cầu Phú X, theo hướng khám nghiệm từ trái qua phải, lấy mép đường bên phải làm lề chuẩn, lấy cột điện số 98 Lê D làm mốc vụ tai nạn, kéo một đường thẳng vuông góc ra đường một đoạn 2m70 từ đó kéo một đường thẳng vuông góc hướng cầu Phú X một đoạn 4m40 đến trực trước xe mô tô 92H1-161.70 được đánh số 01 trên hiện trường có vạch kẻ cho người đi bộ qua đường.

Vị trí số 01 là xe mô tô 92H1-161.70 đang di chuyển hướng cầu Dã V đến cầu Phú X, đầu hướng về cầu Phú X, đuôi hướng cầu Dã V trực sau cách mép đường một đoạn 2m55, trực trước cách mép đường một đoạn 2m50 và cách điểm

đầu vết cày được đánh số 02 trên hiện trường một đoạn 3m70 và cách vị trí người đi bộ đứng được đánh dấu số 04 trên hiện trường một đoạn 8m10.

Vị trí số 07 là xe mô tô 92H1-161.70 đang di chuyển hướng cầu Dã V đến cầu Phú X, đầu hướng về cầu Phú X và hơi chệch qua phải, đuôi hướng cầu Dã V và hơi chệch qua trái, trục sau cách lề phải một đoạn 1m75 trục trước cách lề phải 1m30 và cách trục sau xe mô tô 92H1-161.70 được đánh dấu số 09 một đoạn 3m00.

Vị trí số 02 là vết cày dài 3m85 có chiều hướng cầu Dã V về cầu Phú X, điểm đầu vết cày cách lề phải một đoạn 1m90 điểm cuối vết cày cách lề phải một đoạn 0m90 và vết cày được đánh dấu số 3 trên hiện trường một đoạn 2m70 và cách trục sau xe mô tô 92H1-161.70 được đánh dấu số 9 trên hiện trường một đoạn 2m80 và cách vị trí người đi bộ được đánh dấu số 4 trên hiện trường là 4m30.

Vị trí số 03 là vết cày dài 1m75 có chiều hướng cầu Dã V về cầu Phú X, điểm đầu vết cày cách lề phải một đoạn 1m60 điểm cuối vết cày cách lề phải một đoạn 1m05.

Vị trí số 04 là vị trí người đi bộ đang đi xuống lề đường khi người điều khiển xe mô tô 92H1-161.70 quan sát thấy (đang di chuyển từ phải qua trái theo hướng di chuyển của xe mô tô 92H1.161.70), tâm người đi bộ cách lề phải một đoạn 0m20.

Vị trí số 09 là vị trí xe mô tô 92H1-161.70 va chạm người đi bộ, xe mô tô 92H1-161.70 đang di chuyển từ cầu Da Viên đến cầu Phú X, đầu hướng về cầu Phú X đuôi hướng cầu Dã Viên, trục sau cách lề phải một đoạn 0m90 trục trước cách lề phải một đoạn 0m80 tại vị trí số 09 qua thực nghiệm điều tra xác định được phần ghi đông tay cầm bên phải và phần man xe bên phải đã va chạm vào phần bên trái của người đi bộ ngang qua đường.

Vị trí số 08 là vị trí người đi bộ đang qua đường và xảy ra va chạm, tâm của người đi bộ cách lề phải một đoạn 0m80.

Vị trí số 5 là vết cày dài 3m60 có chiều hướng từ cầu Dã V về cầu Phú X. Điểm đầu vết cày cách lề phải một đoạn 0m87 và cách tâm vùng máu được đánh dấu số 6 trên hiện trường một đoạn 1m00 và cách điểm cuối vết cày nằm dưới gác chân phía sau bên trái của xe mô tô 92H1-161.70.

Vị trí số 6 là vùng máu có kích thước 0m05 x 0m05 tâm vùng máu cách lề phải một đoạn 0m75.

Vị trí số 11 là vị trí người điều khiển xe mô tô 92H1-161.70 sau khi va chạm ngã xuống đường đầu hướng về cầu Phú X và chệch qua trái đường, hai chân cách lề phải một đoạn 1m75 đầu cách lề phải một đoạn 3m và cách trục trước bánh xe mô tô 92H1-161.70 một đoạn 0m30.

Vị trí số 10 xe mô tô 92H1-161.70 sau khi va chạm ngã xuống đường, đầu quay hướng cầu Dã V chệch qua trái, đuôi quay hướng Phú X chệch qua phải trục trước cách lề phải một đoạn 2m90, trục sau cách lề phải một đoạn 1m75 và cách mép đường của đường dành cho người đi bộ qua đường hướng về cầu Phú X một đoạn 13m70.

Vết cày số 5 đường đánh dấu trên hiện trường điểm cuối cách mép đường dành cho người đi bộ qua đường một đoạn 14m60 hướng về cầu Phú X.

Vị trí 12 là vị trí sau khi tai nạn người điều khiển xe mô tô 92H1-161.70 đứng dậy dựng xe mô tô 92H1-161.70 và lên xe nổ máy rời khỏi hiện trường vụ tai nạn.

-Đã xác định được hướng di chuyển của xe mô tô 92H1-161.70 và khoảng cách của người điều khiển xe mô tô 92H1-161.70 phát hiện có người đi bộ qua đường.

-Xác định được vị trí và điểm va chạm giữa xe mô tô 92H1-161.70 và người đi bộ.

-Xác định được xe mô tô 92H1-161.70 ngã sau khi va chạm và vị trí người điều khiển xe mô tô ngã trên đường.

-Xác định vị trí người điều khiển xe sau khi tai nạn đã đứng dậy dựng xe mô tô 92H1-161.70 nổ máy rời khỏi hiện trường.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho chủ sở hữu là anh Trương Công N.

Về trách nhiệm dân sự. Chị Hồ Thị N và bà Châu Thị Thu E, là đại diện hợp pháp của anh Bùi Văn Ln yêu cầu Trần N L bồi thường số tiền 30.000.000 đồng là chi phí điều trị, mai táng, tổn thất tinh thần, cấp dưỡng nuôi con của bị hại.. . Bà Trần Thị Thu Đ, mẹ của Trần N L đã bồi thường 23.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của người bị hại. Chị N và bà Em đã nhận tiền không yêu cầu bồi thường gì thêm vì các bên tự thỏa thuận và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Anh Trương Công N không yêu cầu Trần N L phải bồi thường chi phí hư hỏng xe mô tô.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo là người chưa thành niên, còn hạn chế khả năng nhận thức, lỗi trong vụ án là lỗi hỗn hợp. Gia đình rất khó khăn nhưng đã khắc phục được toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của đại diện hợp pháp bị hại, bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần N L từ 1 năm đến 1 năm 3 tháng tù, cho hưởng án treo.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS-HS ngày 16/12/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Trần N L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 6 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Khoảng 9 giờ 40 phút ngày 08/8/2019, Trần N L đã trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 92H1- 161.70 lưu thông trên đường Lê D theo hướng từ cầu Dã V đến cầu Phú X. Khi đi đến đoạn qua trước cột điện số 98 đường Lê D, xe mô tô do L điều khiển đã tông vào anh Bùi Văn Ln đang đi bộ qua đường, theo hướng từ phải qua trái theo chiều đi của bị cáo L, gây tai nạn. Hành vi của Trần N L khi tham gia giao thông, đã không tuân thủ quy định của luật giao thông đường bộ, khi phát hiện người đi bộ qua đường đã không nhường đường, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép, có thể dừng lại một cách an toàn, là vi phạm khoản 6 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải; khoản 4 Điều 11 và khoản 2 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Hậu quả, anh Bùi Văn Ln bị chết do tai nạn giao thông. Bị cáo Trần N L không có giấy phép lái xe, sau khi gây tai nạn đã bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm. Do đó bị cáo Trần N L đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Người đại diện hợp pháp bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Trần N L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông đã không tuân thủ các quy tắc giao thông, coi thường pháp luật, nên dẫn đến việc phạm tội, hậu quả là nghiêm trọng, lỗi chủ yếu thuộc về bị cáo, nên cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo. Tuy nhiên anh Bùi Quang Ln cũng có một phần lỗi là khi đi bộ qua đường đã thiếu chú ý quan sát các xe đang đi tới, qua đường khi chưa đảm bảo an toàn cho bản thân, vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ, bị cáo là người chưa thành niên, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, là quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[4] Trách nhiệm dân sự: Không có người nào yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét

[5] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự; điểm a Điều 3; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về thu nộp án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

-Xử phạt: Bị cáo Trần N L 1 năm tù, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo Trần N L phải chịu 200.000đồng.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người nêu trên vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

+TA tỉnh TT H

+VKS Tỉnh TT H

+VKS TP H.

+THA TP H

+Công an TP H

+Sở Tư pháp

+PV 27

+Bị cáo

+Những người tham gia tố tụng

+Lưu HS, dán án

Hoàng Quang Bình